

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC,  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISSION'S  
PORTAL AND STOCK EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/ - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*  
To: - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange*

Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap  
*T-Cap Securities Joint Stock Company*

Mã chứng khoán/ *Stock Symbol*: TVB

Trụ sở chính/ *Address*: Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội/  
*2nd Floor, No. 142 Doi Can, Ngoc Ha Ward, Ha Noi City*

Điện thoại/ *Telephone*: 024.6273 2059

Fax: 024. 6273 2058

Người thực hiện công bố thông tin/ *Person in charge of information disclosure*:

**Ông Nguyễn Anh Đức/ *Mr. Nguyen Anh Duc***

Loại thông tin công bố:  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

*Information disclosure type*:  24 hours  72 hours  irregular

on demand  periodic

Nội dung thông tin công bố/ *Content of information disclosure*:

Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap.

*Annual Report 2025 of T-Cap Securities Joint Stock Company.*

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 17/04/2026 tại đường dẫn  
<http://tvsc.vn/>.

*This information has been disclosed on the company's website on April 17, 2026 at the following  
link: <http://tvsc.vn/>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách  
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



*We hereby commit that the disclosed information is true and accurate, and we take full responsibility before the law for the content of the information disclosed.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN T-CAP  
T-CAP SECURITIES**



**Nguyễn Anh Đức/ Nguyen Anh Duc**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN T-CAP**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

## MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b> .....	1
1. Thông tin khái quát .....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	3
4. Định hướng phát triển .....	4
5. Các rủi ro: .....	4
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b> .....	6
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	6
2. Tổ chức và nhân sự .....	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án .....	12
4. Tình hình tài chính .....	13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu .....	14
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty .....	20
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)</b> .....	22
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	22
2. Tình hình tài chính .....	23
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	23
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai .....	23
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không .....	25
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty .....	25
<b>IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY</b> .....	26
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	26
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty .....	26
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	27
<b>V. QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> .....	27
1. Hội đồng quản trị .....	27
2. Ủy ban Kiểm toán .....	29
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát .....	30
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b> .....	35
1. Ý kiến kiểm toán.....	35
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	35

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
  - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN T-CAP**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy phép HĐKD số 46/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 28/12/2006 và Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 84/GPĐC-UBCK ngày 10/09/2025.

- Vốn điều lệ: 1.120.970.190.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.120.970.190.000 đồng

- Địa chỉ: Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội

- Số điện thoại: 0246 273 2059

- Số fax: 0246 273 2058

- Website: <http://tvsc.vn/>

- Mã cổ phiếu: TVB

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap (Công ty - T-Cap) đã trải qua 3 giai đoạn phát triển: Giai đoạn thành lập và phát triển; Giai đoạn mở rộng quy mô phát triển và Giai đoạn nâng cao hiệu quả hoạt động, hoàn thiện.

#### • **Giai đoạn 2006 - 2010: Thành lập và phát triển**

+ Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap tiền thân là Công ty Cổ phần Chứng khoán Thái Bình Dương, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015199 ngày 22/12/2006 và Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHĐKD do UBCK cấp ngày 28/12/2006 với vốn điều lệ ban đầu là 28 tỷ đồng.

+ 20/08/2010: UBCKNN chấp thuận việc đổi tên từ Công ty CP Chứng khoán Thái Bình Dương thành Công ty CP Chứng khoán Trí Việt. Vốn điều lệ mới của Công ty là 51,8 tỷ đồng.

• **Giai đoạn 2010 - 2017: Mở rộng quy mô phát triển**

+ 27/09/2010: Tăng vốn điều lệ từ 51,8 tỷ đồng lên 96 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 359/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 19/10/2010. Trong tháng 10/2010, Công ty chuyển trụ sở từ 97 Trần Quốc Toàn, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội sang Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội.

+ 09/06/2015: CTCP Chứng khoán Trí Việt được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận giao dịch trên sàn Upcom với mã chứng khoán TVB theo Quyết định số 337/QĐ-SGDHN.

+ 13/03/2017: Thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ 31/05/2017: Tăng vốn từ 96 tỷ đồng lên 150,2 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 20/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 31/05/2017.

• **Giai đoạn 2018 - nay: Nâng cao hiệu quả hoạt động, hoàn thiện hệ sinh thái đầu tư tài chính**

+ 13/06/2018: Được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) theo Quyết định số 208/QĐ-SGDHCM.

+ 08/08/2018: Tăng vốn từ 150 tỷ đồng lên 161,9 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 61/GPĐC-UBCK.

+ 14/03/2019: Tăng vốn từ 161,9 tỷ đồng lên 242,87 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 15/GPĐC-UBCK.

+ 30/10/2019: Tăng vốn từ 242,87 tỷ đồng lên 485,74 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 66/GPĐC-UBCK.

+ 18/11/2019: Lọt Top 5 Công ty Chứng khoán thuộc bộ chỉ số VNFIN SELECT do HOSE công bố.

+ 24/08/2020: Tăng vốn từ 485,74 tỷ đồng lên 521,19 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 54/GPĐC-UBCK.

+ 02/12/2020: Tăng vốn từ 521,19 tỷ đồng lên 547,25 tỷ đồng Giấy phép điều chỉnh số 79/GPĐC-UBCK.

+ 23/04/2021: Tăng vốn từ 547,25 tỷ đồng lên 711,438 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 22/GPĐC-UBCK.

+ 10/08/2021: Tăng vốn từ 711,43 tỷ đồng lên 1.067,15 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 68/GPĐC-UBCK. Tổng tài sản bán niên năm 2021 T-Cap đạt 1.151,78 tỷ đồng.

+ 07/01/2022: Tăng vốn từ 1.067,15 tỷ đồng lên 1.120 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK. Tổng tài sản năm 2021 T-Cap đạt 1.805,14 tỷ đồng.

+ 28/06/2022: Hoàn thành đợt chào bán 81.587 cổ phiếu ra công chúng theo Báo cáo kết quả chào bán số 142/2022/BC-TVB, nâng tổng số lượng cổ phiếu niêm yết của T-Cap tại HOSE lên 112.097.019 cổ phiếu theo Quyết định số 540/QĐ-SGDHCM ngày 02/08/2022.

+ 10/09/2025: UBCKNN chấp thuận việc đổi tên từ Công ty CP Chứng khoán Trí Việt thành Công ty CP Chứng khoán T-Cap theo Giấy phép điều chỉnh số 84/GPĐC-UBCK.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### - Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Dịch vụ khác gồm: Cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ (Margin), Tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân, Dịch vụ ứng trước tiền bán và các dịch vụ tài chính khác theo quy định.

- Địa bàn kinh doanh: Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap đặt trụ sở chính tại Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Phường Ngọc Hà, Thành phố Hà Nội.

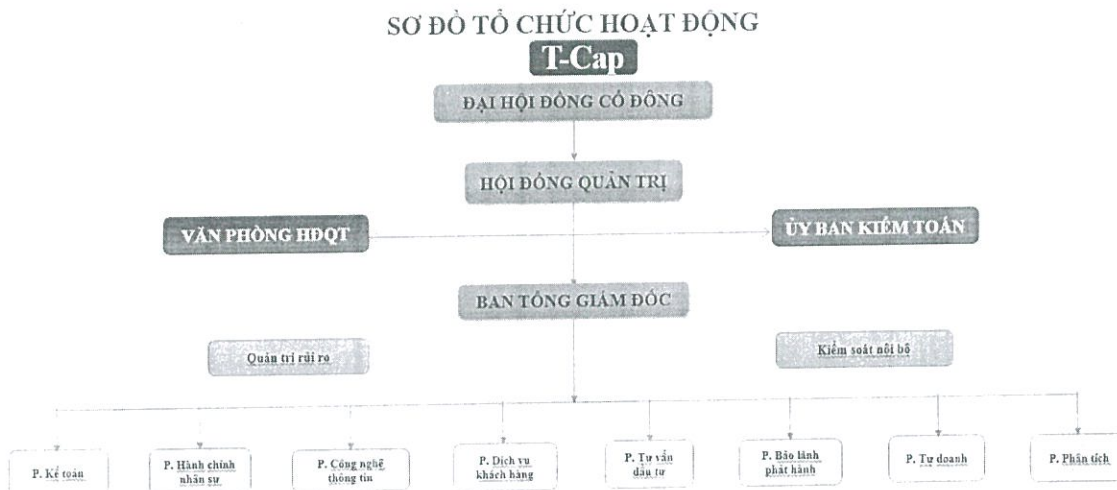
## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### - Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị Công ty CP Chứng khoán T-Cap theo mô hình quy định tại khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng. Công ty thực hiện quy định phân cấp thẩm quyền đối với từng cấp quản trị. Các bộ phận thành lập và hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể.

### - Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hiện tại, Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap được tổ chức quản lý và điều hành theo mô hình quản trị công ty cổ phần có Ủy ban Kiểm toán, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành. Sơ đồ tổ chức quản lý Công ty được xây dựng dựa trên chức năng, nhiệm vụ các bộ phận đảm bảo liên kết chặt chẽ, vận hành linh hoạt và phù hợp với lĩnh vực hoạt động.



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

#### **4. Định hướng phát triển**

Ban lãnh đạo Công ty xác định trong giai đoạn này sẽ tập trung vào hoạt động quản trị và xây dựng bộ máy kinh doanh theo hướng tinh gọn và tập trung dựa trên thế mạnh nghiệp vụ chuyên môn, đầu tư tài chính và dịch vụ.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tái cơ cấu lại tổ chức nhân sự và ổn định tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tập trung nguồn lực và vốn cho trung tâm phân tích và đầu tư tự doanh.
- Bảo vệ và phát triển thịnh vượng cùng các cổ đông và nhà đầu tư cam kết gắn bó lâu dài cùng công ty.

- Chiến lược phát triển của các mảng kinh doanh chính:

##### **❖ Đối với hoạt động Môi giới:**

- Xây dựng sản phẩm, tệp khách hàng VIP và VVIP cho các sản phẩm dịch vụ chuyên sâu.
- Xây dựng trung tâm phân tích chất lượng, phát triển các sản phẩm phân tích về nhận định, đánh giá cổ phiếu có độ chính xác cao nhằm hỗ trợ hoạt động môi giới và tư vấn đầu tư chứng khoán.

##### **❖ Đối với hoạt động Tự doanh**

- Xây dựng danh mục đầu tư, triển khai thực hiện các quyết định đầu tư và quản trị danh mục theo chiến lược đã được vạch ra dựa trên nền tảng phân tích, nghiên cứu chuyên sâu về kinh tế vĩ mô, triển vọng các ngành nghề, doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán.

- Củng cố đội ngũ phân tích đầu tư chất lượng.

##### **❖ Đối với hoạt động dịch vụ khách hàng, dịch vụ chứng khoán**

- Xây dựng hệ thống dịch vụ khách hàng và dịch vụ chứng khoán hướng chuẩn chất lượng trên cơ sở đáp ứng đầy đủ và cập nhật liên tục các quy định của Luật chứng khoán và UBCKNN.

##### **❖ Đối với hoạt động Công nghệ thông tin**

- Thực hiện chuyển đổi số toàn bộ hệ thống với mục tiêu cấu trúc hóa và quản trị hệ thống 60% lượng thông tin, hoạt động vận hành hàng ngày;
- Nâng cao hệ thống bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin, an toàn tài chính của khách hàng và T-Cap.

#### **5. Các rủi ro:**

- **Rủi ro pháp lý:**

- Rủi ro pháp lý là loại rủi ro phát sinh khi Công ty không tuân thủ, không tuân thủ đầy đủ, không đúng quy trình theo quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động. T-Cap chịu sự chi phối trực tiếp bởi Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư và các luật khác có liên quan.

- Công ty nhận thức được các quy định pháp luật về ngành có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh của công ty. Vậy nên để hạn chế rủi ro này, công ty luôn thực hiện cập nhật, đánh giá và áp dụng kịp thời các văn bản mới ban hành, văn bản sửa đổi/bổ sung để điều chỉnh hoạt động của mình. Ngoài ra, công ty cũng thường xuyên thực hiện rà soát, kiểm tra lại các văn bản nội bộ, các hợp đồng đã ký kết nhằm đảm bảo phù hợp và tuân thủ với các quy định của pháp luật.

**- Rủi ro thị trường:**

- Rủi ro thị trường là rủi ro xuất phát từ ảnh hưởng của các thay đổi về lãi suất, tỷ giá, giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, ... đến giá trị các khoản đầu tư của danh mục tự doanh, giá trị chứng khoán được dùng làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay ký quỹ của công ty, ...

- Để giảm thiểu các rủi ro này, công ty luôn đảm bảo duy trì công tác quản trị rủi ro mang tính chuyên sâu, phối hợp với các bộ phận liên quan để theo dõi, nhận định, dự báo thị trường nhằm triển khai các chiến lược đầu tư, phân tán rủi ro, quy trình xử lý rủi ro phù hợp với các kịch bản có thể xảy ra.

**- Rủi ro thanh khoản:**

- Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi T-Cap mất khả năng thực hiện các nghĩa vụ thanh toán một phần hoặc toàn bộ của khoản nợ khi đến hạn và không đáp ứng được yêu cầu trong thanh toán của Nhà đầu tư trên tài khoản được mở tại T-Cap.

- Công ty đã xây dựng và ban hành các văn bản nội bộ đối với công tác quản trị rủi ro thanh khoản để đảm bảo công tác nhận diện, đo lường theo dõi và kiểm soát rủi ro được thực thi tối ưu, hiệu quả nhất.

**- Rủi ro tín dụng:**

- Rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh khi khách hàng, ngân hàng, đối tác không thể thực hiện thanh toán đầy đủ, kịp thời cho T-Cap các khoản tiền cho vay, tiền gửi hoặc các khoản đầu tư vào công cụ nợ như trái phiếu.

- Khi thực hiện các giao dịch với các tổ chức tài chính khác, T-Cap luôn xem xét một cách tương đối thận trọng dựa trên kết quả của việc đánh giá xếp hạng tín nhiệm của tổ chức tài chính. Hoạt động này thường xuyên được thực hiện một cách định kỳ nhằm phản ánh kịp thời và chính xác nhất rủi ro của công ty.

**- Rủi ro hoạt động:**

- Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống công nghệ thông tin hoặc do quy trình, nghiệp vụ thủ tục không đầy đủ hoặc do yếu tố con người trong quá trình tác nghiệp.

- Rủi ro này tiềm ẩn trong mọi hoạt động kinh doanh của công ty. Để hạn chế rủi ro này, T-Cap thực hiện quản trị dựa trên nguyên tắc kiểm tra chéo giữa các bộ phận, cá nhân với nhau. Ngoài ra, thực hiện tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát trong nội bộ để sớm phát hiện ra sai sót và xử lý kịp thời tránh gây ra các ảnh hưởng lớn đến công ty và các bên liên quan.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a) Tình hình tài chính năm 2025

T-Cap định hướng tập trung vào các sản phẩm cốt lõi, thu hẹp hoạt động kinh doanh. Điều này thể hiện qua cơ cấu tài sản của công ty. Trong năm 2025, công ty đã kiên trì với định hướng tập trung vào hoạt động tự doanh và nắm giữ các khoản đầu tư mà công ty đánh giá đem lại hiệu quả sinh lời tốt trong tương lai. Tuy nhiên, năm 2025 thị trường chứng khoán nhiều biến động, đặc biệt sự ảnh hưởng bởi thuế quan Mỹ nên Công ty đã đầu tư thận trọng với mục tiêu bảo toàn vốn. Danh mục đầu tư tài chính ngắn hạn của công ty cuối năm 2025 tăng lên 795,98 tỷ đồng (+109.65% yoy). Tình hình tài chính của công ty duy trì lành mạnh và không có nợ vay tại thời điểm cuối 2025.

**Bảng cân đối tài sản giai đoạn 2024-2025**

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

	<b>2024</b>	<b>2025</b>	<b>yoy 2024</b>
Tài sản ngắn hạn	1.166,82	1.127,47	-3,37%
<i>Tiền, tương đương tiền</i>	<i>601,58</i>	<i>25,06</i>	<i>-95,83%</i>
<i>Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>379,67</i>	<i>795,98</i>	<i>109,65%</i>
<i>Các khoản phải thu khác</i>	<i>144,44</i>	<i>129,04</i>	<i>-10,66%</i>
<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>41,13</i>	<i>177,39</i>	<i>331,29%</i>
Tài sản dài hạn	15,35	17,12	11,52%
<i>Tài sản cố định</i>	<i>0,22</i>	<i>1,50</i>	<i>583,82%</i>
<i>Đầu tư tài chính dài hạn</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	
<i>Lợi thế thương mại</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	
<i>Tài sản khác</i>	<i>15,13</i>	<i>15,61</i>	<i>3,20%</i>
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.182,17</b>	<b>1.144,59</b>	<b>-3,18%</b>
Nợ phải trả ngắn hạn	32,58	30,40	-6,69%
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	
<i>Phải trả cho người bán</i>	<i>18,61</i>	<i>0,21</i>	<i>-98,9%</i>
<i>Trái phiếu phát hành ngắn hạn</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	
Nợ phải trả dài hạn	0,9	-	-100,00%
<b>Tổng nợ</b>	<b>33,48</b>	<b>30,40</b>	<b>-9,19%</b>
Vốn chủ sở hữu	1.148,69	1.114,19	-3,00%

Vốn góp của chủ sở hữu	1.120,97	1.120,97	0,00%
Thặng dư vốn cổ phần	16,69	16,69	0,00%
Cổ phiếu quỹ		-29,76	-100,00%
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-2,43	-28,06	1054,66%
Lợi nhuận chưa phân phối	6,92	27,79	301,63%
Các quỹ	6,54	6,54	0,00%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.182,17</b>	<b>1.144,59</b>	<b>-3,18%</b>

Năm 2025, ban lãnh đạo T-Cap tiếp tục tập trung chủ yếu vào hoạt động tự doanh thay vì cho vay và môi giới dẫn đến việc doanh thu từ 2 mảng này giảm đáng kể so với cùng kỳ. Trong khi đó, hoạt động đầu tư ghi nhận 82 tỷ đồng doanh thu trong năm 2025, chiếm 92.25% tổng doanh thu.

Năm 2025, T-Cap ghi nhận doanh thu đạt 92.1 tỷ VNĐ – giảm 51% so với doanh thu năm 2024, đạt 54.18% kế hoạch doanh thu (170 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế ghi nhận mức 20.8 tỷ đồng và hoàn thành 26.1% kế hoạch lợi nhuận (80 tỷ đồng). Nguyên nhân là do Thị trường chứng khoán trong năm 2025 có có nhiều biến động, ảnh hưởng bởi tình hình địa chính trị thế giới phức tạp. Nếu tính chung cả giai đoạn 05 năm gần đây từ 2021 đến năm 2025 thì vốn điều lệ công ty ổn định.

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

I. Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025	Bình quân 5 năm 2021-2025
Lợi nhuận sau thuế	298,73	-317,8	63,2	126,15	20,87	38,23
Vốn điều lệ	1.120,15	1.120,97	1.120,97	1.120,97	1.120,97	1.120,81
II. Tốc độ tăng trưởng		YOY 2021	YOY 2022	YOY 2023	YOY 2024	Bình quân 5 năm 2021-2025
Lợi nhuận sau thuế		-206,38%	-119,89%	99,60%	-83,45%	-62,02%
Vốn điều lệ		0,07%	0,00%	0,00%	0,00%	0,01%

#### b) Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

##### ❖ Bức tranh nền kinh tế thế giới:

Năm 2025, bức tranh vĩ mô kinh tế thế giới thể hiện rõ hai xu hướng: tăng trưởng chưa dứt gãy nhưng rủi ro và bất định gia tăng, đặc biệt từ các yếu tố địa chính trị, gánh nặng nợ và bảo hộ thương

mại. Trên bình diện chung, kinh tế thế giới vẫn giữ được nhịp đi lên nhưng động lực tăng trưởng kém sôi động hơn giai đoạn trước và tiếp tục ghi nhận sự phân hóa.

Thị trường tài chính biến động mạnh khi dòng tiền và các kênh đầu tư mới mở rộng khả năng tiếp cận nhưng cũng đảo chiều nhanh chóng khi khẩu vị rủi ro thay đổi. Năm 2025 chứng kiến nợ toàn cầu tiếp tục phình to, dư địa chính sách thu hẹp và làm chi phí vốn nhạy cảm hơn với biến động lãi suất; cùng với đó là cơn sốt trí tuệ nhân tạo (AI) vừa mở ra một động lực tăng trưởng mới, vừa trở thành phép thử với thị trường vốn.

Song song với các yếu tố trên, các điểm nóng địa chính trị và xung đột kéo dài tiếp tục tạo thêm bất định cho triển vọng kinh tế.

#### ❖ **Nền kinh tế Việt Nam năm 2025**

Năm 2025 tăng trưởng kinh tế ước đạt trên 8% GDP (vượt mức mục tiêu đề ra là 6.5 - 7% GDP), với mức tăng trưởng này Việt Nam trở thành một trong những nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất khu vực và thế giới. Trong đó, động lực chính của sự tăng trưởng đến từ sự phục hồi mạnh mẽ của sản xuất công nghiệp, sự bùng nổ của xuất khẩu và giải ngân vốn đầu tư công đạt hiệu quả cao. Cùng với đó, quy mô nền kinh tế (GDP danh nghĩa) dự báo vượt mốc 500 tỷ USD. Đặc biệt, GDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt khoảng 5.000 USD (tăng mạnh so với mức khoảng 4.300 USD năm 2023 và 4.600 USD năm 2024). Con số này khẳng định vị thế vững chắc của Việt Nam trong nhóm các quốc gia có thu nhập trung bình cao và tạo đà để hướng tới mục tiêu quốc gia phát triển vào năm 2045. Đáng chú ý, dù đạt mức tăng trưởng cao, lạm phát (CPI) vẫn được kiểm soát ở mức mục tiêu (dưới 4,5%), đảm bảo đời sống người dân không bị bào mòn bởi sự tăng giá.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với một số khó khăn và thách thức đến từ môi trường kinh tế thế giới. Tăng trưởng và thương mại toàn cầu dự báo suy giảm so với năm 2025, kéo theo rủi ro thu hẹp nhu cầu hàng xuất khẩu - lực đẩy tăng trưởng quan trọng của Việt Nam trong gần ba thập kỷ. Tỷ giá, lãi suất toàn cầu và chi phí tài chính quốc tế tiếp tục biến động phức tạp, đặt kinh tế Việt Nam vào trạng thái vừa phải phòng thủ vừa phải tìm kiếm cơ hội thích ứng.

Thị trường chứng khoán Việt Nam khép lại năm 2025 với mức tăng trưởng 40,87% tính theo chỉ số VN-Index, là tốc độ tăng trưởng kỷ lục trong vòng 8 năm trở lại đây. Con số này không phản ánh hết được những thăng trầm của thị trường, từ niềm vui thoát khỏi cú sốc thuế đối ứng tới sự ức chế trong 3 tháng cuối năm khi chỉ số vượt lên đỉnh cao lịch sử mới nhưng đa phần nhà đầu tư thua lỗ do hiện tượng tác động domino của một vài cổ phiếu vốn hóa lớn.

#### ❖ **Bức tranh toàn cảnh của T-Cap năm 2025**

Năm 2025, tổng tài sản T-Cap giảm 3.18% so với năm 2024, đạt 1.144 tỷ đồng tại ngày 31/12/2025, trong đó mức vốn chủ sở hữu đạt 1.114 tỷ đồng. Năm 2025, Tổng tài sản của T-Cap đạt 1.144 tỷ đồng trong đó danh mục đầu tư tài chính FVTPL ghi nhận là 542.8 tỷ đồng trong bối cảnh tận dụng diễn biến thuận lợi của thị trường chứng khoán cũng như định giá hấp dẫn của các cổ phiếu có cơ bản tốt và tiềm năng tăng trưởng tốt trong tương lai. T-Cap cũng không còn phải trích lập dự phòng đối với các khoản phải thu.

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	2024	2025	Tăng trưởng	Tỷ trọng
Doanh thu	184.068.934.721	90.871.618.219	-51%	100%
Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	178.513.166.281	82.015.988.012	-54%	90,25%
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	2.463.863.013	7.187.753.431	192%	7,91%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	661.921.842	178.241.761	-73%	0,20%
Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	0	0		0,00%
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	2.056.270.838	1.157.379.130	-44%	1,27%
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán				0,00%
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn	-	-		
Doanh thu lưu ký chứng khoán	336.361.241	298.980.576	-11%	0,33%
Thu nhập hoạt động khác	37.351.507	33.275.309	-11%	0,04%
Doanh thu hoạt động tài chính	2.430.357.597	1.230.962.934	-49%	1,35%
Thu nhập khác	706.546	4.748.677	572%	0,01%
Tổng chi phí	72.105.442.707	72.136.015.009	0%	
Chi phí thuế TNDN	-11.752.620.895	-903.627.697	-92%	
Lợi nhuận sau thuế	126.147.177.052	20.874.942.518	-83%	

## 2. Tổ chức và nhân sự

### – Danh sách Ban điều hành

+ Ông Chu Tuấn An - Tổng Giám đốc

Họ và tên : Chu Tuấn An

Trình độ chuyên môn : Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
2005 - 2015	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Trưởng nhóm tư vấn tài chính
2015 - 2017	Công ty Cổ phần Chứng khoán Maritime	Giám đốc khối phụ trách IB
2017 - 2021	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình	Phó Tổng Giám đốc
9/2021 - 6/2022	Công ty cổ phần Chứng khoán Sen Vàng	Tổng Giám đốc
6/2022 - 5/2024	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Nova Fiance	Chủ tịch HĐQT
6/2024 - 1/2025	Công ty cổ phần Chứng khoán T-Cap	Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Không

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phần

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Lương Tổng Giám đốc

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**+ Ông Ngô Long Giang - Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Ngô Long Giang

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
2004 – 2007	Tập đoàn Mseafod	Trưởng phòng kinh doanh
2007 - 2010	Wells Fargo Advisor	Chuyên gia tư vấn tài chính & đầu tư
2010 - 2021	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB	Giám đốc Đầu tư
2021 - 2022	Công ty CP Chứng khoán MB	Giám đốc Khối Dịch vụ Khách hàng Tổ chức
2022 - 2023	Công ty CP Chứng khoán MB	Giám đốc khối Đầu tư
2023 - 2024	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank	Trưởng phòng cao cấp đầu tư

15/11/2024 – 16/01/2025	Công ty CP Tập đoàn quản lý tài sản T-Corp	Tổng Giám đốc
Từ 16/01/2025	Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap	Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phần  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không có  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Lương Tổng Giám đốc  
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không  
Hành vi vi phạm pháp luật : Không

**+ Ông Nguyễn Anh Đức - Kế toán trưởng**

Họ và tên : Nguyễn Anh Đức

Trình độ chuyên môn : Đại học

**Quá trình công tác**

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
02/2014 - 08/2014	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế Unistars	Trợ lý kiểm toán
08/2014 - 04/2021	Công ty Cổ Phần Sông Đà 5	Kế toán tổng hợp - Kế toán trưởng
05/2021 - 11/2022	Công ty Cổ Phần Phát triển Máy xây dựng Việt Nam	Trưởng phòng Tài chính - kế toán
01/2023 - 02/2024	Công ty Cổ Phần Techpal	Trưởng phòng Tài chính - kế toán
Từ 04/2024	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán T-Cap	Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Không  
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phần  
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần  
Các khoản nợ đối với Công ty : Không có  
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Lương quản lý  
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật

: Không

**+ Những thay đổi trong ban điều hành**

- Ngày 16/01/2025, HĐQT ban hành Nghị quyết miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với Ông Chu Tuấn An. Trong ngày 16/01/2025, HĐQT cũng ban hành Nghị quyết về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với Ông Ngô Long Giang.

**+ Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động**

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty cổ phần Chứng khoán T-Cap là 26 cán bộ nhân viên. Trong đó:

Tại T-Cap, con người không chỉ là nguồn lực vận hành mà còn là tài sản chiến lược, đóng vai trò trung tâm trong hành trình phát triển bền vững của doanh nghiệp. Với định hướng xây dựng một tổ chức học tập và không ngừng đổi mới, Công ty luôn chú trọng đầu tư vào sự phát triển toàn diện của đội ngũ cán bộ nhân viên, từ năng lực chuyên môn đến kỹ năng mềm, tư duy quản trị và khả năng thích ứng trong môi trường biến động.

Mỗi cá nhân tại T-Cap đều được định hướng phát triển rõ ràng thông qua các lộ trình nghề nghiệp được thiết kế phù hợp với từng vị trí và năng lực. Không chỉ dừng lại ở việc nâng cao hiệu suất công việc, Công ty còn đặt mục tiêu giúp mỗi nhân sự phát huy tối đa tiềm năng cá nhân, từ đó tạo dựng sự nghiệp bền vững trong dài hạn. Chính sách đãi ngộ tại T-Cap được xây dựng theo nguyên tắc cạnh tranh và công bằng, gắn liền với hiệu quả công việc, đóng góp thực tế và giá trị mà mỗi cá nhân mang lại cho tổ chức.

Với triết lý “Con người là động lực cốt lõi của tăng trưởng”, T-Cap đã và đang từng bước kiến tạo một môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và đề cao tinh thần hợp tác. Tại đây, mỗi thành viên không chỉ được khuyến khích đổi mới sáng tạo mà còn được trao quyền để chủ động chinh phục thử thách, nâng cao năng lực và đóng góp vào mục tiêu chung. Văn hóa doanh nghiệp được xây dựng trên nền tảng tôn trọng, gắn kết và hiệu quả, giúp T-Cap duy trì sự ổn định nội bộ đồng thời tăng cường khả năng thích ứng trước những cơ hội và thách thức mới của thị trường.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a) Các khoản đầu tư lớn:**

<b>Mã chứng khoán</b>	<b>Số lượng (CP)</b>	<b>Giá trị đầu tư (VNĐ)</b>
<b>CTG</b>	<b>4.951.326</b>	<b>170.802.267.400</b>
<b>HPG</b>	<b>6.280.000</b>	<b>162.756.569.759</b>
<b>SIB</b>	<b>6.148.300</b>	<b>107.687.810.000</b>

#### **b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.**

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.182.173.494.690	1.144.586.947.944	-3,18%
Doanh thu thuần	184.068.934.721	90.871.618.219	-50,63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	114.546.849.611	20.039.742.716	-82,51%
Lợi nhuận khác	-152.293.454	-68.427.895	-55,07%
Lợi nhuận trước thuế	114.394.556.157	19.971.314.821	-82,54%
Lợi nhuận sau thuế	126.147.177.052	20.874.942.518	-83,45%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.182.173.494.690	1.144.586.947.944	-3,18%
Doanh thu thuần	184.068.934.721	90.871.618.219	-50,63%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	114.546.849.611	20.039.742.716	-82,51%
Lợi nhuận khác	-152.293.454	-68.427.895	-55,07%
Lợi nhuận trước thuế	114.394.556.157	19.971.314.821	-82,54%
Lợi nhuận sau thuế	126.147.177.052	20.874.942.518	-83,45%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

— Các chỉ tiêu khác.

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: lần

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	35,82	37,09	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	35,82	37,09	
Nợ ngắn hạn			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,03	0,03	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,03	0,03	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,11	0,08	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,68	0,23	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,11	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,106	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,62	0,22	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

#### a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 112.097.019 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 109.121.519 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.975.500 cổ phiếu
- Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài: Không

#### b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập/ Cổ đông FDI	0	0	0	0	0

3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cổ phần trở lên)	77.822.356	69.42	1	1	0
4	Cổ đông khác	34.274.663	30.58	3.921	23	3.898
<b>Tổng cộng</b>		<b>112.097.019</b>	<b>100</b>	<b>3.922</b>	<b>24</b>	<b>3.898</b>
<i>Trong đó:</i>						
– Trong nước		111.012.953	99.03	3.657	17	3.640
– Nước ngoài		1.084.066	0.97	265	7	258

(Căn cứ theo Danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap)

– Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: **100%** (Theo Thông báo số 8568/UBCK-QLKD ngày 09/12/2025 của UBCKNN về hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài).

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi phát hành (Triệu đồng)	Số vốn tăng thêm (Triệu đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (Triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
Tháng 12/2006	28.000			Góp vốn thành lập Công ty	– Giấy CNĐKKD số 0103015199 do Sở KH-ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 22/12/2006. – Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHDKD do UBCKNN cấp ngày 28/12/2006.
Tháng 07/2010	28.000	23.800	51.800	Phát hành cho cổ đông hiện hữu: + Số lượng phát hành: 2.380.000 CP; + Giá phát hành: 10.000 đồng/ CP; + Số lượng NĐT mua: 07	– Giấy phép điều chỉnh Giấy phép Thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 346/UBCK-GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 20/08/2010. – NQ ĐHĐCĐ số 115/NQ-

					ĐHĐCĐ/PSC ngày 22/7/2010. – NQ HĐQT TVB số 117/NQ- HĐQT/TVB ngày 26/07/2010.
Tháng 08/2010	51.800	44.200	96.000	Phát hành riêng lẻ: + Số lượng phát hành: 4.420.000 CP; + Giá phát hành: 10.000 đồng/CP; + Số lượng NĐT mua: 18	–Giấy phép điều chỉnh Giấy phép Thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 351/UBCK- GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 27/09/2010. –NQ ĐHĐCĐ số 115/NQ- ĐHĐCĐ/PSC ngày 22/7/2010. –NQ HĐQT TVB số 118/NQ- HĐQT/TVB ngày 31/08/2010
Tháng 05/2017	96.000	54.200	150.200	Phát hành riêng lẻ: -Số lượng phát hành: 5.420.000 CP -Giá phát hành: 10.000 đồng/CP -Số lượng nhà đầu tư mua cổ phiếu: 03	- NQ ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ- ĐHĐCĐ/TVB ngày 20/01/2017 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2016/NQ- ĐHĐCĐ ngày 02/02/2016. - NQ HĐQT số 09/2017/NQ- HĐQT/TVB ngày 17/05/2017 - Giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt

					động Công ty chứng khoán số 20/GPĐC-UBCK ngày 31/05/2017 của Chủ tịch UBCKNN.
Tháng 08/2018	150.200	11.715	161.915	<p>Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu:</p> <p>-Số lượng phát hành: 1.171.560 CP.</p> <p>- Giá phát hành: 10.000 đồng/CP</p> <p>- Tỷ lệ trả cổ tức: 7,8%</p>	<p>- NQ ĐHĐCD số 01/2018/NQ-ĐHĐCD ngày 13/03/2018.</p> <p>- NQ HĐQT số 03/2018/NQ-HĐQT/TVB ngày 22/03/2018 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017.</p> <p>- Giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 61/GPĐC-UBCK ngày 08/08/2018 của UBCKNN.</p>
Tháng 02/2019	161.915,6	80.957,8	242.873,4	<p>Phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu:</p> <p>- Tỷ lệ chào bán: 2:1</p> <p>- Số lượng cổ phiếu phát hành: 8.095.780 CP</p> <p>- Giá phát hành: 12.000 đồng/CP</p>	<p>- NQ ĐHĐCD thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ ĐHĐCD/TVB ngày 20/09/2018</p> <p>- Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 42/2019/BC-TVB ngày 26/02/2019</p> <p>- Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 15/GPĐC-</p>

					UBCK ngày 14/03/2019 của UBCKNN
Tháng 10/2019	242.873,4	242.873,4	485.746,8	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu - Tỷ lệ chào bán: 1:1 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 24.287.340 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số 66/GPDC-UBCK ngày 30/10/2019 của UBCKNN.
Tháng 8/2020	485.746,8	35.452,03	521.198,83	Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: -Tỷ lệ chào bán: 7,3% -Số lượng cổ phiếu phát hành: 3.545.203 -Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số 54/GPDC-UBCK ngày 24/8/2020 của UBCKNN.
Tháng 10/2020	521.198,83	26.059,9	547.258,73	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty: - Tỷ lệ chào bán: 4,99% - Số lượng cổ phiếu phát hành: 2.605.990 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty số 133/2020/BC- TVB ngày 20/10/2020.
Tháng 03/2021	547.258,73	164.179,99	711.438,72	Phát hành cổ phiếu ra công chúng chào bán cho cổ đông hiện hữu: - Tỷ lệ chào bán: 10:3 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 16.417.999 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 73/2021/BC-TVB ngày 10/03/2021.

Tháng 08/2021	711.438,72	355.715,89	1.067.154,61	<p>Phát hành cổ phiếu ra công chúng chào bán cho cổ đông hiện hữu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ chào bán: 2:1</li> <li>- Số lượng cổ phiếu phát hành: 355.715.890</li> <li>- Giá phát hành: 10.000 đồng/CP</li> <li>- Số lượng nhà đầu tư được phân phối: 1.963</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết DHDCĐ số 01/2021/NQ-DHDCĐ/TVB ngày 01/03/2021</li> <li>- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 83/2021/BC-TV B ngày 07/07/2021.</li> <li>- Giấy phép điều chỉnh số 68/GPĐC-UBCK ngày 10/08/2021.</li> </ul>
Tháng 12/2021	1.067.154,61	53.000	1.120.154,61	<p>Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ phát hành: 4,97%</li> <li>- Số lượng cổ phiếu phát hành: 5.300.000 CP</li> <li>- Giá phát hành: 10.000 đồng/CP</li> <li>- Số lượng người lao động được phân phối: 57</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 232/2021/BC-TV B ngày 07/12/2021.</li> <li>- Giấy phép điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK ngày 07/01/2022</li> </ul>
2022	1.120.154,61	815,58	1.120.970,19	<p>Phát hành cổ phiếu ra công chúng chào bán cho cổ đông hiện hữu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ chào bán: 1:1</li> <li>- Số lượng cổ phiếu phát hành: 81.558 CP</li> <li>- Giá phát hành: 10.000 đồng/CP</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 142/2022/BC-TV B ngày 28/06/2022</li> <li>- Công văn số 4436/UBCK-QLKD của UBCKNN xác nhận</li> </ul>

				- Số lượng nhà đầu tư được phân phối: 94 CP	báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu
--	--	--	--	---	-----------------------------------

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không

**c) Các chứng khoán khác:**

Ngày 25/09/2023, HĐQT ban hành Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐQT/TVB về việc triển khai phương án mua lại cổ phiếu của người lao động theo phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động trong Công ty. Theo đó, Công ty tiến hành mua lại số lượng cổ phiếu của Người lao động đã nghỉ việc theo phương án phát hành.

Trong năm 2024, HĐQT tiếp tục ban hành các Nghị quyết để triển khai thực hiện việc mua lại cổ phiếu của người lao động theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2021. Tuy nhiên vì một số lý do khách quan cho nên đến ngày 22/12/2025, Công ty mới chuyển cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc về Công ty thông qua Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1. Tiêu thụ nước:**

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Do hoạt động kinh doanh đặc thù của doanh nghiệp không liên quan đến lĩnh vực sản xuất, lượng tiêu thụ nước của Công ty chủ yếu phục vụ cho các hoạt động vận hành văn phòng. Tổng kinh phí tiêu thụ nước phục vụ cho hoạt động kinh doanh được đơn vị cho thuê văn phòng tính toán, đã bao gồm chi phí thuê.

Toàn bộ Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty luôn đảm bảo tuân thủ việc tiết kiệm nguồn tài nguyên như điện, nước, giấy văn phòng trong hoạt động và công việc tại Công ty, đồng thời có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường.

### **6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

**a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:**  
**Không có**

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường;
- Thực hiện các giải pháp tiết kiệm nước, điện và năng lượng;
- Nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về bảo vệ môi trường, tích cực bảo vệ môi trường với nhiều hình thức khác nhau.

**b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:** Không có

### **6.3. Chính sách liên quan đến người lao động**

**a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động**

Ở thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap là 26 cán bộ nhân viên; Trong năm qua, mặc dù tình hình kinh tế nói chung và thị trường tài chính chứng khoán gặp nhiều khó khăn tuy nhiên công ty vẫn duy trì chính sách lương thưởng và chế độ phúc lợi cạnh tranh với mức lương trung bình đối với người lao động năm 2025 là trên 22 triệu

đồng chưa bao gồm các chế độ thưởng lễ Tết định kỳ, thưởng tháng 13 và thưởng theo kết quả công việc định kỳ cuối năm.

#### **b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động**

Nhận thức rõ rằng sức khỏe thể chất và tinh thần là nền tảng cho hiệu suất lao động bền vững, T-Cap luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ nhân viên.

Song song đó, Công ty chủ động nâng cao chất lượng phúc lợi thông qua việc hợp tác với Bảo hiểm Bảo Việt để triển khai các gói bảo hiểm sức khỏe bổ sung dành cho nhân sự có thâm niên và sự gắn bó lâu dài. Trong năm 2025, T-Cap đã tài trợ bảo hiểm sức khỏe cho 05 cán bộ nhân viên với tổng chi phí khoảng 20 triệu đồng, thể hiện cam kết đồng hành và chăm lo thiết thực đến đời sống của người lao động.

Các chính sách phúc lợi được xây dựng theo hướng toàn diện, không chỉ đáp ứng nhu cầu cơ bản mà còn hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần gia tăng mức độ gắn kết và sự hài lòng của nhân sự đối với doanh nghiệp.

#### **c) Hoạt động đào tạo người lao động**

❖ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Đối với Cấp Nhân viên/Chuyên viên: tối thiểu 78 giờ đào tạo/năm;
- Đối với Cấp Quản lý Trưởng nhóm/Phó phòng/Trưởng phòng: tối thiểu 130 giờ đào tạo/năm;
- Đối với Cấp Giám đốc trở lên: tối thiểu 156 giờ đào tạo/năm.

❖ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là về kỹ năng chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Công ty tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn trong và ngoài Công ty, đồng thời cử cán bộ nhân viên tham dự các khóa đào tạo chuyên đề nâng cao nghiệp vụ.

Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBNV phát triển toàn diện cả về trình độ Chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí công việc đảm nhận. Các khóa đào tạo gồm các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo phát triển kỹ năng mềm, nâng cao kỹ năng bán hàng, các khóa đào tạo bắt buộc của UBCKNN về chứng chỉ chuyên môn để thi Chứng chỉ Hành nghề, các khóa đào tạo kỹ năng quản trị có tính ứng dụng cao.... Giúp cho CBNV vững vàng về chuyên môn, phát triển về tầm nhìn dài hạn để có những tiến bộ, thành tích trong nghề nghiệp và gắn bó lâu dài với Công ty.

#### **6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

Song hành với mục tiêu kinh doanh, T-Cap luôn ý thức rõ trách nhiệm của mình đối với cộng đồng và xã hội. Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời chủ động triển khai nhiều sáng kiến nhằm góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và thúc đẩy phát triển bền vững.

T-Cap cùng toàn thể cán bộ nhân viên tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ cộng đồng và các chương trình phát triển thể hệ trẻ. Những hoạt động này không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội mà còn góp phần lan tỏa các giá trị nhân văn, xây dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm và đáng tin cậy.

Trong hoạt động nội bộ, Công ty triển khai các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên nước và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong toàn thể CBNV. Đồng thời, T-Cap tích cực tham gia và đóng góp vào các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ các lĩnh vực có tác động tích cực đến cộng đồng.

Đáng chú ý, Công ty còn định hướng đầu tư vào các sản phẩm tài chính xanh như cổ phiếu và trái phiếu xanh, góp phần thúc đẩy xu hướng tăng trưởng xanh và tài chính bền vững. Thông qua các hoạt động này, T-Cap không chỉ tạo ra giá trị kinh tế mà còn đóng góp vào việc nâng cao nhận thức của thị trường về phát triển bền vững, hướng tới một tương lai cân bằng giữa tăng trưởng và trách nhiệm xã hội.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

##### a) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025

Trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc (TGD) đã quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT với kết quả đạt được như sau:

- Hoạt động kinh doanh của T-Cap đạt doanh thu thuần đạt 92,1 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 20,9 tỷ đồng, đạt 26.09% kế hoạch.
- Bảng tóm tắt kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính của Công ty như sau:

*Đơn vị tính: Đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Tăng/giảm
Tổng tài sản	1.144.586.947.944	1.182.173.494.690	-3,18%
Vốn chủ sở hữu	1.114.185.074.397	1.148.692.317.114	-3,00%
Doanh thu*	92.107.329.830	186.499.998.864	-50,61%
Chi phí**	72.136.015.009	72.105.442.707	0,04%
Lợi nhuận sau thuế	20.874.942.518	126.147.177.052	-83,45%
ROA	1,82%	10,67%	
ROE	1,87%	10,98%	
EPS (đồng)	191,30	1.125,34	
Tỷ lệ an toàn vốn	277,31%	482,34%	

*(Nguồn: Số liệu BCTC kiểm toán 2025)*

*\*Doanh thu = Doanh thu hoạt động + Doanh thu hoạt động tài chính + Thu nhập khác*

*\*\*Chi phí = Chi phí hoạt động + Chi phí tài chính + Chi phí quản lý công ty chứng khoán + Chi phí khác*

## **b) Các hoạt động nổi bật của Công ty năm 2025**

Năm 2025, bên cạnh những khó khăn ảnh hưởng từ nền kinh tế và thị trường chứng khoán nói chung, cũng như ảnh hưởng từ các vấn đề nội tại của doanh nghiệp phát sinh từ các năm trước ảnh hưởng đến hoạt động chung của doanh nghiệp, T-Cap cũng đã nỗ lực trong việc thực hiện các hoạt động, sự kiện nhằm ổn định cơ cấu Công ty cũng như phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, có thể kể đến: Ngày 07/06/2025, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 theo hình thức trực tuyến thông qua các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

## **2. Tình hình tài chính**

### **a) Tình hình tài sản**

Tổng tài sản trên Báo cáo tài chính năm 2025 đạt: 1.144 tỷ đồng, giảm 3.18% so với cùng kỳ năm 2024, chủ yếu do biến động tăng của mục tiền và tương đương tiền trong khi T-Cap đã tăng thêm các khoản đầu tư FVTPL.

### **b) Tình hình nợ phải trả**

Trong năm 2025 các khoản công nợ khi đến hạn đều được Công ty đảm bảo về nghĩa vụ thanh toán, do đó không phát sinh nợ phải trả quá hạn. Trong năm 2025, Công ty không có phát sinh nợ vay.

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2025 là 30,4 tỷ đồng tương đương 2,66% tổng tài sản. Rủi ro tài chính của công ty đối với các nghĩa vụ nợ là rất thấp.

## **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

Trong năm 2025, T-Cap đã có những cải tiến hợp lý trong cơ cấu tổ chức nhằm tăng tương tác giữa các phòng ban, nâng cao hiệu quả hoạt động chung của toàn công ty, cụ thể:

- Chính sách quản lý trọng dụng người có tài, có đức, nuôi dưỡng để trở thành những cán bộ nguồn cho sự phát triển lâu dài của công ty. Năm qua công ty đã tổ chức hàng chục khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ tại UBCK cho nhân viên, cán bộ quản lý.

- Chú trọng quan tâm đời sống và phúc lợi cho cán bộ nhân viên như mua bảo hiểm, các giải thưởng khuyến khích thi đua trong các bộ phận mà đặc biệt là bộ phận kinh doanh.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

Kế hoạch phát triển trong thời gian tới đối với cán bộ, nhân viên (bao gồm các chính sách như mua bảo hiểm, chương trình khen thưởng – khuyến khích) sẽ được triển khai phù hợp với bối cảnh kinh tế toàn cầu đang có nhiều biến động.

Cụ thể, trong khi xu hướng ổn định toàn cầu kéo dài trong nhiều thập kỷ đang suy yếu, các yếu tố mới như cạnh tranh địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại, sự phát triển của trí tuệ nhân tạo và yêu cầu về tự chủ chiến lược đang ngày càng tác động rõ rệt. Trong bối cảnh đó, Công ty sẽ từng bước xây

dựng và điều chỉnh các chính sách nhân sự nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Xu thế nổi bật của năm 2026 là sự tiếp diễn của quá trình tái cấu trúc trật tự toàn cầu. Trong bối cảnh đó, cạnh tranh giữa các nước lớn không còn giới hạn trong không gian quân sự hay ngoại giao, mà lan rộng sang kinh tế, chuỗi cung ứng, công nghệ và tài chính. Thuế quan, kiểm soát xuất khẩu, trừng phạt tài chính và hạn chế tiếp cận công nghệ cao trở thành công cụ cạnh tranh phổ biến, làm gia tăng mức độ rủi ro đối với các nền kinh tế phụ thuộc cao.

Về kinh tế, năm 2026 được dự báo là một năm tăng trưởng chậm nhưng chưa rơi vào suy thoái toàn diện. Lạm phát toàn cầu có xu hướng hạ nhiệt, tạo dư địa để các ngân hàng trung ương lớn từng bước nới lỏng chính sách tiền tệ. Tuy nhiên, rủi ro lạm phát quay trở lại vẫn hiện hữu, đặc biệt nếu thuế quan và xung đột địa chính trị tiếp tục đẩy chi phí nhập khẩu và năng lượng tăng cao. Thương mại toàn cầu được dự báo tăng trưởng chậm lại đáng kể khi tác động đầy đủ của các rào cản thương mại lan tỏa.

Bước sang năm 2026, triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ nằm trong giai đoạn chuyển giao đầy thách thức dưới tác động cộng hưởng của các yếu tố địa chính trị và sự thay đổi chính sách thương mại từ các đối tác lớn.

Bên cạnh những điểm sáng, kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với một số khó khăn và thách thức chính; các động lực tăng trưởng truyền thống phục hồi nhưng chưa đồng đều, còn thấp hơn so với trước dịch và chưa bền vững. Bên cạnh đó, thể chế cho các động lực tăng trưởng mới, nhất là thể chế cho phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi năng lượng (đặc biệt là cơ chế thử nghiệm sandbox cho Fintech và kinh tế tuần hoàn; danh mục phân loại xanh, Đề án phát triển thị trường tín chỉ carbon; tiêu chí đo lường quy mô, đóng góp của kinh tế số vào tăng trưởng theo chuẩn quốc tế...) còn chậm ban hành so với yêu cầu phát triển. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN), thị trường bất động sản (BDS) phục hồi chậm, tiềm ẩn rủi ro. Tình trạng lãng phí còn chậm khắc phục: tiến trình cơ cấu lại nền kinh tế, gồm cả các DNNN và các tổ chức tín dụng yếu kém còn chậm so với yêu cầu, làm tăng nợ xấu, nợ tồn đọng, chi phí duy trì. Cùng với đó, tình trạng lãng phí về đất đai, Bất động sản, tài sản công, đầu tư công, tài nguyên...gây ra nhiều hệ lụy tiêu cực, khiến việc huy động và phân bổ nguồn lực khó đạt hiệu quả cao và tốn kém, có thể bỏ lỡ thời cơ, kìm hãm sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới, đòi hỏi quyết liệt hơn thời gian tới.

Thị trường chứng khoán năm 2026 được kỳ vọng là năm được định hình một bảng giá mới về cả quy mô, thanh khoản và chất lượng tăng trưởng Các yếu tố cơ bản hỗ trợ thị trường trong những năm qua sẽ tiếp tục duy trì trong 2026 như:

- Vĩ mô ổn định, các chính sách tập trung hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế cao. Với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hướng tới 10%, các chính sách tài khóa và tiền tệ sẽ được điều hành linh hoạt, cởi mở.
- Mặt bằng lãi suất ổn định là yếu tố then chốt kích thích dòng tiền nội dịch chuyển mạnh sang kênh chứng khoán, hấp thụ tốt lực cung trên thị trường.

- Cơ quan quản lý nỗ lực cải cách thị trường vốn về cả mặt pháp lý, hạ tầng công nghệ và sản phẩm mới
- Chuyển dịch động lực kinh tế từ kinh tế số, công nghệ, dữ liệu, chuỗi cung ứng công nghệ cao, năng lượng tái tạo, kinh tế xanh, logistic, hạ tầng cũng mở ra cơ hội ngành nghề và nhóm cổ phiếu dẫn dắt mới, tăng độ sâu của thị trường.
- Chu kỳ thị trường thế giới và động lực nâng hạng thu hút dòng vốn ngoại.
- Nhà đầu tư cá nhân ngày càng bản lĩnh, tiếp cận thị trường bài bản hơn nhờ sự hỗ trợ của công nghệ và dữ liệu

T-Cap dự báo VN-Index năm 2026 sẽ tăng 9.5% với các giả định EPS +17% và P/E 15.5 lần. Thanh khoản ở mức khoảng 1 tỷ USD/phiên. Thị trường chuyển từ pha hồi phục sang pha tăng trưởng nhờ chất xúc tác chính từ thị trường nội địa. Tăng trưởng lợi nhuận thị trường tập trung tại một số ngành như: bán lẻ, chứng khoán, ngân hàng. Đà tăng sẽ lan tỏa sang các nhóm cổ phiếu khác thay vì tập trung vào một số nhóm cổ phiếu như 2025. Cơ hội đầu tư cổ phiếu sẽ tập trung vào các ngành hưởng lợi, đặc biệt các cổ phiếu tư nhân lớn đứng trước cơ hội phát triển theo định hướng của nhà nước.

T-Cap sẽ tiếp tục cơ cấu lại hệ thống quản trị, tái cấu trúc và định vị hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển chuyên biệt và bền vững đồng thời khẳng định vị thế, niềm tin đối với khách hàng và cộng đồng nhà đầu tư.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không**

Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty đã được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link báo cáo tài chính là: <http://tvsc.vn/bao-cao-tai-chinh/>.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

**a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)**

Tiếp tục thực hiện và duy trì việc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

**b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động**

Xây dựng và củng cố tinh đoàn kết trong nội bộ Công ty, coi đây là văn hóa doanh nghiệp củng cố cho sự phát triển.

Chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là về kỹ năng chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBNV phát triển toàn diện cả về trình độ Chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí công việc đảm nhận.

Đẩy mạnh phong trào thi đua trong toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

**c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương**

Tích cực tham gia các hoạt động công tác xã hội và hoạt động nhận đạo, chung tay phát triển cộng đồng bằng nhiều chương trình, hành động thiết thực, có ý nghĩa.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên, với tinh thần đồng hành và nỗ lực không ngừng, đã góp phần định hình các định hướng phát triển phù hợp, tạo nền tảng quan trọng cho sự tăng trưởng ổn định của Công ty trong các giai đoạn tiếp theo.

Trên cơ sở các nhiệm vụ và định hướng được Đại hội đồng cổ đông giao phó, Công ty tiếp tục triển khai các hoạt động theo lộ trình đã đề ra, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và dài hạn. Công ty đặt trọng tâm vào việc xây dựng thương hiệu một công ty chứng khoán uy tín trên thị trường, đóng góp tích cực vào sự phát triển an toàn, minh bạch và hiệu quả của thị trường chứng khoán Việt Nam; đồng thời tối ưu hóa lợi ích cho cổ đông và tạo dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, ổn định và có cơ hội phát triển cho người lao động. Các mục tiêu kinh doanh của Công ty luôn gắn liền với các tiêu chí phát triển bền vững về môi trường và xã hội theo từng giai đoạn.

Bên cạnh đó, Công ty đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, hiệu quả, bình đẳng và thân thiện. Hệ thống trụ sở làm việc được đầu tư, cải tạo theo hướng hiện đại, thông thoáng, đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất nhằm phục vụ tốt nhất cho hoạt động chuyên môn của cán bộ nhân viên. Đồng thời, Công ty thường xuyên phổ biến và tổ chức thực hiện các quy định, hướng dẫn liên quan đến bảo vệ môi trường; nâng cao ý thức sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn tài nguyên như điện năng, nước sạch và văn phòng phẩm.

Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội, Công ty cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường; chủ động triển khai các giải pháp nhằm tiết kiệm năng lượng, tài nguyên và giảm thiểu tác động đến môi trường. Song song với đó, Công ty tích cực đẩy mạnh các hoạt động thiện nguyện và chương trình an sinh xã hội, qua đó thể hiện vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

HDQT Công ty thực hiện giám sát hoạt động điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT, đảm bảo việc tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp.

HDQT tiến hành thay đổi, điều chỉnh lại nhân sự Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động Ban điều hành phát triển và hiệu quả.

HDQT đưa ra các ý kiến đóng góp với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra giải pháp kiểm soát hệ thống và quản lý doanh nghiệp. Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo, trao đổi thông tin với HDQT để đảm bảo việc giải quyết kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền.

Dưới sự chỉ đạo của HDQT, Ban Tổng Giám đốc triển khai, xây dựng nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo các Khối/ Phòng/ Ban thực hiện, báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HDQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu.

Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc nỗ lực trong việc tạo dựng và duy trì sức mạnh tập thể từ cán bộ nhân viên, nâng cao tinh thần đoàn kết - trách nhiệm và cùng đồng hành của mỗi cán bộ, nhân viên trong Công ty.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HDQT giữ vai trò trong việc định hướng chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty. Quyết liệt chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường nhằm đạt được kết quả tốt nhất trong hoạt động và kinh doanh.

HDQT ưu tiên đồng thời xây dựng và triển khai chiến lược phát triển với tầm nhìn xa, hiệu quả và bền vững, song song với việc nâng cao chất lượng kiểm soát, quản trị rủi ro, duy trì thành quả, hạn chế tối đa rủi ro trong hoạt động kinh doanh và bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư, các cổ đông. Nâng cấp hạ tầng, cải thiện hệ thống CNTT đảm bảo cho hoạt động vận hành hàng ngày, nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời nâng cao hệ thống bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin, an toàn tài chính cho khách hàng và Công ty.

Ngoài ra, HDQT định hướng việc đổi mới về tư duy, cách thức tổ chức, phương pháp quản trị để theo kịp với các thay đổi trong quy định pháp luật và thị trường chứng khoán. HDQT duy trì việc họp và thảo luận thường xuyên các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT và các tiểu ban thuộc HDQT để nắm bắt được biến động của thị trường cũng như các hoạt động của Công ty.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

HDQT Công ty hiện có 03 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch và 02 thành viên HDQT độc lập.

STT	Thành viên	Chức danh	Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác	Số cổ phiếu sở hữu có quyền biểu quyết		Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HDQT
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Bà Nguyễn Thị Hằng	Chủ tịch HDQT	Chủ tịch HDQT T-Corp	50.000	0.04	Thành viên HDQT 15/04/2023 Chủ tịch HDQT 29/03/2024
2	Ông Phạm Văn Khiêm	Thành viên HDQT độc lập		0	0	24/06/2022
3	Ông Lê Văn Cường	Thành viên HDQT độc lập		0	0	22/10/2025
4	Ông Trần Vũ Hoàng Sơn	Thành viên HDQT độc lập		0	0	07/06/2025 – 22/10/2025

5	Ông Nguyễn Đức Thanh	Thành viên HĐQT		0	0	03/06/2024 - 07/06/2025
---	----------------------	-----------------	--	---	---	-------------------------

**b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Bộ phận Quản trị rủi ro: Thực hiện kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc. Bộ phận Quản trị rủi ro hoạt động dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và báo cáo trực tiếp cho Hội đồng quản trị.

Bộ phận Kiểm toán nội bộ: Đảm bảo hoạt động của Kiểm toán nội bộ; Xem xét việc tuân thủ các quy định của Công ty và các quy định pháp luật; Đánh giá việc tuân thủ các quy định về trình bày báo cáo tài chính và công bố thông tin của các báo cáo tài chính.

Nhìn chung, các tiêu ban của HĐQT hoạt động tuân thủ theo Điều lệ, các quy định, Quy chế của HĐQT. Trợ giúp HĐQT giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh; thực hiện giám sát tính tuân thủ các quy định pháp luật của Công ty.

**c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ theo đúng quy định của pháp luật và trong các trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị triển khai việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản trong các trường hợp phát sinh nhằm giải quyết kịp thời các công việc. Hội đồng quản trị đã họp và thông qua các Nghị quyết như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2025/NQ-HĐQT/TVB	16/01/2025	Về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty	100%
2.	02/2025/NQ-HĐQT/TVB	16/01/2025	Về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty	100%
3.	02A/2025/NQ-HĐQT/TVB	16/01/2025	Về việc phân chia quyền hạn nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật	100%
4.	03/2025/NQ-HĐQT/TVB	24/02/2025	Về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
5.	03A/2025/NQ-HĐQT/TVB	09/06/2025	Về việc thông qua mức thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị	100%
6.	04A/2025/NQ-HĐQT/TVB	27/06/2025	Về việc thành lập Ủy ban kiểm toán và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7.	04B/2025/NQ-HĐQT/TVB	27/06/2025	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	100%
8.	05A/2025/NQ-HĐQT/TVB	28/08/2025	Về việc thông qua chủ trương mua bất động sản làm trụ sở chính Công ty	100%
9.	05B/2025/NQ-HĐQT/TVB	28/08/2025	Về việc thông qua việc giao kết Hợp đồng với Bên liên quan	100%
10.	06/2025/NQ-HĐQT/TVB	04/09/2025	Chốt danh sách cổ đông nhằm lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
11.	07/2025/NQ-HĐQT/T-CAP	02/10/2025	Thông qua việc đề cử ứng viên và danh sách ứng viên bầu vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2028	100%
12.	08/2025/NQ-HĐQT/T-CAP	23/10/2025	Miễn nhiệm và bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	100%
13.	09/2025/NQ-HĐQT/T-CAP	28/11/2025	Thông qua việc giao kết Hợp đồng với Bên liên quan	100%

**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:**

Thành viên HĐQT độc lập thực hiện nhiệm vụ theo phân công nhiệm vụ của ĐHĐCĐ, HĐQT và trách nhiệm đối với Công ty, tuân thủ Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác nhằm nâng cao tính khách quan, minh bạch trong hoạt động của HĐQT, góp phần cân đối lợi ích giữa các chủ thể có liên quan và lợi ích hợp pháp của các cổ đông trong quá trình tổ chức và hoạt động của Công ty.

Đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh, theo dõi hoạt động và lập báo cáo về hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát Ban Tổng giám đốc gửi các thành viên HĐQT theo quy định Công ty.

**2. Ủy ban Kiểm toán**

**a) Thành viên và cơ cấu của Ủy ban Kiểm toán:**

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu có quyền biểu quyết
-----	-----------------	---------	--

			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Lê Văn Cường	Chủ tịch UBKT	0	0
2	Ông Phạm Văn Khiêm	Thành viên UBKT	0	0
3	Ông Trần Vũ Hoàng Sơn	Chủ tịch UBKT (đã miễn nhiệm)	0	0

**b) Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán:**

**❖ Số lượng cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán**

STT	Ngày	Nội dung	Kết quả
1	28/10/2025	- Thông qua kế hoạch hoạt động của Ủy ban kiểm toán từ nay đến cuối năm; - Giám sát về việc lập Báo cáo tài chính; - Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, quy định, chính sách của Công ty	Nhất trí tán thành 100%
2	31/12/2025	- Rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông	Nhất trí tán thành 100%

**❖ Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán**

- Kien toan co cau bo may Uyy ban Kiem toan.
- Kiem tra, giam sat su tuan thu phap luat, chap hanh Dieu le to chuc va hoat dong cua Cong ty va tinh hinh thuc hien cac nghi quyet cua DHDCD, HDQT.
- Giam sat hoat dong cua HDQT va Ban TGD trong viec dieu hanh hoat dong kinh doanh va thuc hien Nghi quyet cua DHDCD thuong nien nam 2025.
- Danh gia tinh hieu qua cua he thong kiem soat noi bo va quan tri rui ro.
- Ra soat bao cao tai chinh nam 2024 va ban nien 2025.
- Kiem soat tinh minh bạch qua trinh cong bo thong tin de dam bao quyen loi cho nha dau tu.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ủy ban Kiểm toán**

**a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương (VNĐ)	Thù lao (VNĐ)
1	Nguyễn Thị Hằng	Chủ tịch HĐQT	526.185.185	940.000.000
2	Phạm Văn Khiêm	Thành viên HĐQT độc lập		98.333.328

3	Nguyễn Đức Thanh	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm)		25.000.000
4	Trần Vũ Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT độc lập (đã miễn nhiệm)		309.500.000
5	Ngô Long Giang	Tổng Giám đốc	1.407.750.126	

(Nguồn: Số liệu BCTC kiểm toán năm 2025)

**b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:**

Trong năm 2025, người nội bộ Công ty không giao dịch mua/bán cổ phiếu TVB.

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ, người có liên quan**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Tập đoàn quản lý tài sản T-Corp (T-Corp)	Công ty mẹ	0106065776 20/12/2012 Số KH&ĐT Hà Nội	Số 142 Đội Cấn, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp	T-Corp thanh toán phí lưu ký chứng khoán: 13.545.579 đ	
2	T-Corp	Công ty mẹ	0106065776 20/12/2012 Số KH&ĐT Hà Nội	Số 142 Đội Cấn, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua	T-Corp thanh toán phí mua, bán chứng khoán: 70.247.442 đ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCD/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
						theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp		
3	T-Corp	Công ty mẹ	0106065776 20/12/2012 Số KH&ĐT Hà Nội/ <i>DPI</i>	Số 142 Đội Cần, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCD và HDQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp	T-Corp thanh toán phí chuyển khoản: 1.000.000 đ	
4	T-Corp	Công ty mẹ	0106065776 20/12/2012 Số KH&ĐT Hà Nội/ <i>DPI</i>	Số 142 Đội Cần, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCD và HDQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp	T-Corp trả lãi tiền gửi trên tài khoản chứng khoán của T-Corp: 4.699.282 đ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5	T-Corp	Công ty mẹ	0106065776 20/12/2012 Sở KH&ĐT Hà Nội/ DPI	Số 142 Đội Cán, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp	T-Corp thanh toán tiền đặt cọc Thỏa thuận đặt cọc chung bất động sản làm trụ sở chính Công ty: 115.000.000.000 đ	
6	T-Corp	Công ty mẹ	0106065776 20/12/2012 Sở KH&ĐT Hà Nội/ DPI	Số 142 Đội Cán, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp	T-Corp thanh toán Hợp đồng đại lý thực hiện mua lại cổ phiếu: 30.000.000 đ	
7	Công ty TNHH MTV Tùng	Người có liên quan của người nội bộ	0107405721 22/04/2016 Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 142 Đội Cán, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và	TTV thanh toán phí lưu ký chứng khoán: 1.139 đ	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết / Quyết định của ĐHĐCĐ/ HDQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Trí Việt (TTV)					HDQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp		
8	TTV	Người có liên quan của người nội bộ	0107405721 22/04/2016 Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 142 Đội Cán, Ngọc Hà, Hà Nội	01/01/2025- 31/12/2025	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HDQT thông qua theo quy định tại điều 167 Luật Doanh nghiệp	T-Cap trả lãi tiền gửi trên tài khoản chứng khoán của TTV: 25.627 d	

**d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Hoàn thiện hoạt động quản trị doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng nhất đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài của doanh nghiệp, góp phần mang lại niềm tin từ nhiều bên liên quan và tối đa hóa lợi ích cổ đông.

Công ty xác định việc tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật về quản trị công ty tại Việt Nam nói chung, các quy định riêng áp dụng đối với công ty niêm yết là việc làm cần thiết. Các công tác quản trị của Công ty cũng đang được từng bước hoàn thiện theo thời gian, được đặt mục tiêu ổn định và kiện toàn hơn trong những năm tới.

Công ty tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật hiện hành nhằm tuân thủ các quy định có liên quan và nâng cao quản trị nội bộ của Công ty, tập trung phân tích, đánh giá ảnh hưởng của

các văn bản pháp lý mới liên quan đến lĩnh vực chứng khoán và công ty chứng khoán như Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán, quy định về quản trị công ty...

Công ty đảm bảo tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập theo quy định của pháp luật, phân công công việc cho các thành viên HĐQT nhằm nâng cao tính khách quan, minh bạch trong hoạt động của HĐQT.

Các cơ cấu tổ chức quản lý và quản trị Công ty sẽ dần được mở rộng và hoàn thiện theo thời gian, đáp ứng được yêu cầu của các quy định pháp luật, phù hợp với quy mô và định hướng phát triển, xây dựng mô hình quản trị tiên tiến, hạn chế sự trùng lặp về cơ cấu tổ chức kiểm soát tại Công ty và do đó nâng cao hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán T-Cap tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kiểm toán Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty đã được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: <http://tvsc.vn/bao-cao-tai-chinh/>.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: HC, VPHĐQT.

XÁC NHẬN CỦA  
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Chi Hằng*

10-20-20  
10-20-20